

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC
Hội đồng tuyển sinh

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2025
Ngành: Tâm lý học lâm sàng Mã số: 8 31 04 02

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Kết quả thi môn		Điểm tổng hợp 2 môn (đã gồm điểm ưu tiên)	Môn Tiếng Anh	Ghi chú
				Logic học	Tâm lý học phát triển			
1	TL001	Nguyễn Trường An	31/7/2001	10	8.0	18.00		Miễn TA
2	TL002	Nguyễn Thị Anh	3/8/2002	9.5	7.0	16.50		Miễn TA
3	TL003	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	17/12/2003	5.0	8.0	13.00		Miễn TA
4	TL004	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	25/1/1996	9.5	8.5	18.00	31.5	
5	TL005	Trương Thị Ngọc Ánh	12/5/2003	7.5	6.25	13.75		Miễn TA
6	TL006	Vũ Thị Thanh Bình	28/9/1998	10	5.5	15.50	31.5	
7	TL007	Nguyễn Thị Châm	3/11/1984	8.0	8.0	16.00	31.5	
8	TL008	Đinh Huyền Châu	16/11/2003	3.0	6.0	9.00		Miễn TA
9	TL009	Nguyễn Thanh Chúc	1/8/2002	3.5	5.0	8.50		Miễn TA
10	TL010	Phùng Thị Chung	10/02/1999	8.0	6.5	14.50	33.0	




STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Kết quả thi môn		Điểm tổng hợp 2 môn (đã gồm điểm ưu tiên)	Môn Tiếng Anh	Ghi chú
				Logic học	Tâm lý học phát triển			
11	TL011	Nguyễn Thị Dịu	18/8/1987	7.0	5.5	12.50	30.0	
12	TL012	Nguyễn Thị Thủy Dung	2/11/2002	9.5	4.75	14.25		Miễn TA
13	TL013	Nguyễn Khánh Dương	20/11/1999	7.5	6.5	14.00		Miễn TA
14	TL014	Phạm Thành Đông	20/1/1998	8.5	4.75	13.25	27.5	
15	TL015	Đỗ Hoàng Giang	2/11/2001	2.5	4.0	6.50		Miễn TA
16	TL016	Cao Thị Hà	20/8/1986	9.0	6.5	15.50		Miễn TA
17	TL017	Hoàng Thị Thu Hà	25/4/1996	9.0	7.0	16.00	31.5	
18	TL018	Đỗ Thị Hiền	20/3/1999					Bỏ thi
19	TL019	Trần Trung Hiếu	15/4/1999	9.0	5.0	14.00	29.5	
20	TL020	Đỗ Chí Hoàng	28/8/1996					Miễn TA , Bỏ thi
21	TL021	Phạm Thị Thanh Hương	29/4/1983	9.0	8.0	17.00	32.5	
22	TL022	Hoàng Thị Hoài Hương	30/10/1985	9.0	6.25	15.25	32.0	
23	TL023	Nguyễn Thị Hường	23/9/2000	6.5	5.5	12.00		Miễn TA

Thư

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Kết quả thi môn		Điểm tổng hợp 2 môn (đã gồm điểm ưu tiên)	Môn Tiếng Anh	Ghi chú
				Logic học	Tâm lý học phát triển			
24	TL024	Bùi Hoàng Huyền	24/9/1993	9.5	6.75	16.25	24.0	
25	TL025	Lâm Khánh Huyền	21/8/2003	8.0	8.5	16.50		Miễn TA
26	TL026	Nguyễn Thu Huyền	10/2/1996	7.5	6.5	14.00		Miễn TA
27	TL027	Phùng Thị Thanh Huyền	2/6/1997					Bỏ thi
28	TL028	Bùi Văn Liêm	16/9/1992	5.5	5.0	10.50	31.0	
29	TL029	Lò Thủy Linh	24/7/1997					Bỏ thi
30	TL030	Tổng Khánh Linh	10/9/1995	10	6.5	16.50		Miễn TA
31	TL031	Trần Khánh Ly	20/6/2002	10	6.5	16.50		Miễn TA
32	TL032	Triệu Hải My	24/5/1992	8.0	8.5	16.50		Miễn TA, KV1
33	TL033	Nguyễn Thị Ngọc	16/3/2002	9.0	7.0	16.00		Miễn TA
34	TL034	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	15/8/1997	10	8.5	18.50	30.5	
35	TL035	Nguyễn Thị Nhật	23/1/1994	10	9.0	19.00	32.5	
36	TL036	Phạm Hồng Nhung	20/8/1999	6.0	8.5	14.50		Miễn TA

Chữ

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Kết quả thi môn		Điểm tổng hợp 2 môn (đã gồm điểm ưu tiên)	Môn Tiếng Anh	Ghi chú
				Logic học	Tâm lý học phát triển			
37	TL037	Ngô Hồng Nhung	1/6/2002	10	6.75	16.75		Miễn TA
38	TL038	Nguyễn Thị Nhung	12/1/1997	7.5	8.5	16.00	29.0	
39	TL039	Lê Mạnh Phú	19/9/2003	9.5	8.0	17.50		Miễn TA
40	TL040	Tao Thị Phương	5/9/1998	4.0	5.5	9.50	25.5	
41	TL041	Phạm Minh Quân	6/1/2003	7.25	8.5	15.75		Miễn TA
42	TL042	Trần Ngọc Quyết	6/5/2003	7.5	8.0	15.50		Miễn TA
43	TL043	Phan Như Quỳnh	29/8/2001	6.5	7.5	14.00	33.5	
44	TL044	Lê Thị Quỳnh	2/6/1998	0.5	6.5	7.00	31.0	
45	TL045	Nguyễn Mậu Sáng	13/12/2002	8.25	9.0	17.25		Miễn TA
46	TL046	Trần Thị Hồng Thắm	27/7/2002	7.5	7.5	15.00		Miễn TA
47	TL047	Nguyễn Văn Thao	20/2/1999	9.0	6.0	15.00	31.0	
48	TL048	Hoàng Phương Thuý	11/5/1992	9.0	7.5	16.50	30.0	
49	TL049	Mạc Thuý Thuý Tiên	12/4/2000	1.0	7.5	8.50		Miễn TA

Thao

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Kết quả thi môn		Điểm tổng hợp 2 môn (đã gồm điểm ưu tiên)	Môn Tiếng Anh	Ghi chú
				Logic học	Tâm lý học phát triển			
50	TL050	Mạc Thu Trang	26/7/2003	8.0	8.0	16.00		Miễn TA
51	TL051	Ma Tiến Tùng	26/7/2003	7.25	8.5	15.75		Miễn TA
52	TL052	Phạm Quỳnh Vân	3/8/2003	9.5	7.0	16.50		Miễn TA
53	TL053	Nguyễn Thị Vịnh	31/5/2000	4.25	7.0	11.25	26.0	
54	TL054	Phạm Thị Hồng Xiêm	27/4/1984	3.5	7.5	11.00	29.5	

Danh sách gồm: 54 thí sinh

Người đọc điểm: Tô Văn Toàn

Người ghi điểm: Lương Thị Minh Phương

Người kiểm soát: Hoàng Thị Kim Huệ

NGƯỜI LẬP BẢNG



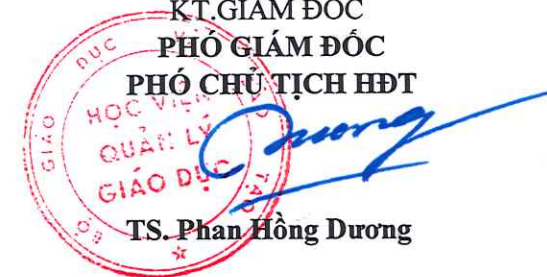
ThS. Lương Minh Phương

UVTT HỘI ĐỒNG THI



TS. Hoàng Thị Kim Huệ

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
PHÓ CHỦ TỊCH HĐT**



TS. Phan Hồng Dương